

TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐIỆN LỰC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA ĐIỆN CÔNG NGHIỆP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 173/ĐCN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 9 năm 2026

PHIẾU ĐIỂM

Hệ đào tạo: Trung cấp chính quy				Môn: TTĐCN							Giáo viên: HỒNG PHƯƠNG						
Lớp: 25TQ1A		Học kỳ: 2		Năm học: 2026 - 2027													
THÔNG TIN CHUNG				Điểm kiểm tra						Điểm TB Kiểm tra	Điểm Chuyên cần	Điểm quá trình	Điểm thi		Điểm TK môn		Ghi chú
				Hệ số 1			Hệ số 2						(1)	(2)	TKM 1	TKM 2	
STT	MSSV	HỌ ĐỆM	TÊN	(1)	(2)	(3)	(1)	(2)	(3)	(4)	(1)	(2)					
1	25TQ1A_01	Vô Nguyễn Trường	An				1	8	3.3		4.1	10.0	5.9				
2	25TQ1A_02	Nguyễn Quốc	Anh				0	8	3.3		3.8	10.0	5.6				
3	25TQ1A_03	Nguyễn Phan Gia	Bảo				1	5	6.2		4.1	10.0	5.8				
4	25TQ1A_04	Trần Xuân	Bắc				1	5	5.6		3.9	10.0	5.7				
5	25TQ1A_05	Trần Chí	Cường				1	0	4.7		1.9	10.0	4.3				
6	25TQ1A_06	Nguyễn Nhật	Duy				1	0	4.1		1.7	10.0	4.2				
7	25TQ1A_07	Hồ Diệp Gia	Hào														
8	25TQ1A_08	Phạm Phúc	Hậu				1	7	7.4		5.1	10.0	6.6				
9	25TQ1A_09	Lê Ngọc	Huân				0	6	7.4		4.5	10.0	6.1				
10	25TQ1A_10	Bạch Hoàng	Kha				1	7	6.5		4.8	9.4	6.2				
11	25TQ1A_11	Đào Minh	Kha				1	0	4.1		1.7	10.0	4.2				
12	25TQ1A_12	Nguyễn Duy	Khánh				2	5	5.6		4.2	10.0	5.9				
13	25TQ1A_13	Hồ Đăng	Khôi				4	0	4.5		2.8	10.0	5.0				
14	25TQ1A_14	Trần Vô Đăng	Khương				0	0	4.1		1.4	10.0	4.0				
15	25TQ1A_15	Nguyễn Trung	Kiên				1	3	7.4		3.8	10.0	5.7				
16	25TQ1A_16	Nguyễn Trung	Kiên				1	7	6.2		4.7	9.4	6.1				

17	25TQ1A_17	Lương Thanh	Lâm				1	6	7.4		4.8	9.4	6.2					
18	25TQ1A_18	Lê Thị Ngọc	Mai				1	0	4.1		1.7	10.0	4.2					
19	25TQ1A_19	Chu Lê Trà	Mi				0v	0	2.2		0.7	8.8	3.1					
20	25TQ1A_20	Nguyễn Hoàng	Nam				1	4	6.2		3.7	10.0	5.6					
21	25TQ1A_21	Nguyễn Hoàng	Nam				1	6.5	7.4		5.0	10.0	6.5					
22	25TQ1A_22	Lê Trọng	Nghĩa				1	0	3.5		1.5	8.8	3.7					
23	25TQ1A_23	Nguyễn Minh	Ngọc				1	6	4.1		3.7	10.0	5.6					
24	25TQ1A_24	Nguyễn Đình	Nguyên				0	0	4.5		1.5	10.0	4.1					
25	25TQ1A_25	Lê Nguyễn Hoàng	Nhân				1	6.5	7.4		5.0	10.0	6.5					
26	25TQ1A_26	Nguyễn Quang	Nhật				0v	0	2.5		0.8	9.4	3.4					
27	25TQ1A_27	Lưu Chán	Phong				1	0	6.8		2.6	10.0	4.8					
28	25TQ1A_28	Nguyễn Thè	Phong				1	6	5.9		4.3	10.0	6.0					
29	25TQ1A_29	Nguyễn Hoàng	Phú															
30	25TQ1A_30	Nguyễn Trọng	Phú															
31	25TQ1A_31	Lâm Nhật	Quang				1	7	6.2		4.7	10.0	6.3					
32	25TQ1A_32	Nguyễn Minh	Quân				1	4	6.2		3.7	10.0	5.6					
33	25TQ1A_33	Đỗ Trọng	Quý				1	2	6.2		2.9	8.8	4.7					
34	25TQ1A_34	Hồ Lô Tuấn	Tài															
35	25TQ1A_35	Phạm Tấn	Tài				1	2.5	5.2		2.9	8.8	4.7					
36	25TQ1A_36	Trần Tiến	Tôi															
37	25TQ1A_37	Nguyễn Ngọc	Tâm				1	6	5.9		4.3	10.0	6.0					
38	25TQ1A_38	Phạm Đình	Thái				1	3	6.2		3.4	10.0	5.4					
39	25TQ1A_39	Diệp Thi Trang	Thảo				1	6	4.1		3.7	10.0	5.6					
40	25TQ1A_40	Đặng Đăng	Thiện															
41	25TQ1A_41	Lê Duy	Thịnh				1	3	7.4		3.8	10.0	5.7					
42	25TQ1A_42	Bạch Hưng	Thịnh				1	0	4.4		1.8	8.1	3.7					
43	25TQ1A_43	LÊ Huỳnh vũ	Thịnh				1	7	4.1		4.0	10.0	5.8					
44	25TQ1A_44	Nguyễn Thanh	Tịnh				0v	0										
45	25TQ1A_45	Nguyễn Phú	Trọng				1	0	6.2		2.4	10.0	4.7					
46	25TQ1A_46	Đặng Minh	Trung				0v	0										
47	25TQ1A_47	Đỗ Quang	Trường				1	0	5.4		2.1	9.4	4.3					
48	25TQ1A_48	Nguyễn Huỳnh Anh	Tuấn				1	6	5.9		4.3	10.0	6.0					

49	25TQ1A_49	Tạ Tương Thái	Tú															
50	25TQ1A_50	Nguyễn Lê Trí	Việt															
51	25TQ1A_51	Trần Quốc	Việt				0v	0										
52	25TQ1A_52	Phạm Hồ Khánh	Vũ				1	0	6.8		2.6	10.0	4.8					
53	25TQ1A_53	Quách Đảo	Xuyên				1	0	5.0		2.0	8.8	4.0					
54	25TQ1A_54	Nguyễn Chi	Lượng				1	7	4.0		4.0	10.0	5.8					
55	25TQ1A_55	Lê Minh	Hoàng				1	7	6.2		4.7	9.4	6.1					
56	25TQ1A_56	Nguyễn Đình	Hào				1	6	5.9		4.3	10.0	6.0					

Tổng số 56

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Khoa Điện công nghiệp;
- HSSV;
- Lưu: VT.

Duyệt
KT. TRƯỞNG KHOA
PHÓ TRƯỞNG KHOA

Võ Thanh Việt

Giáo viên ký tên



Hồng Phương